

Bộ Ấn Khế

Lời Tựa:

Bộ ấn khế này đã được chuyển sang WORD DOC từ bản viết tay của chú Hà, và cũng nhờ anh Trí scan và chuyển sang Adobe format (pdf file).

Tất cả những hình kiết ấn được canvas lại để có biên hình ngay thẳng hơn, chỉ thay đổi ánh sáng, và tất cả những chi tiết đều từ nguyên bản scan.

Điều đặc biệt của bộ ấn khế này đã được hình thành với việc nhập định và kiết ấn của anh Hai Lúa, trong khi anh Phước Nhỏ cũng phải nhập định để chụp hình.. Đây là một trong những công trình đầu tiên anh đã thực hiện, làm thành 5 bộ tặng lại cho anh em lubu làm phương tiện độ.

Để thấy rõ những ngón tay, hình chụp chỉ sử dụng ánh sáng tự nhiên mà không dùng flash, đó là lý do tại sao hình nền rất tối.

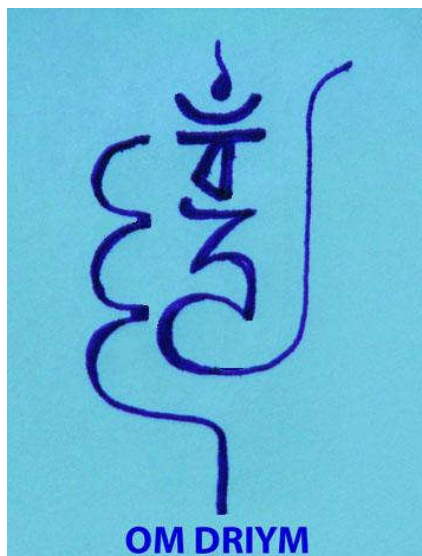
Sau khi bắt ấn chụp hình thì anh HL trả “quả” tương đối nhẹ là bị “phù mõ”.

Món quà tặng đầu năm 2009 là Nhất Tự Chú Vương của Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát do anh Hai Lúa tự tay vẽ và tặng anh em lubu nhân dịp đầu năm cũng được đưa vào bộ ấn khế.

Hình của Đức Thế Tôn cũng đã được thay thế với tám hình khác rõ nét. Chữ HÙM cũng đã được sao chép và thiết kế lại từ bản gốc với đầy đủ những nét vẽ, màu sắc, và ghi chú từ tác giả.

Bài viết về Kiết Ấn Hộ Thân mới nhất cũng đã được bổ sung làm nền tản cơ bản cho việc bắt ấn.

Nhất Tự Chú Vương
của Đại Trí Văn Thù
Sư Lợi Bồ Tát



Chú ý quan trọng:

Bắt Ấn: Thường, nên tìm tu sĩ tu đặc pháp Mật-tông để truyền ấn thì ấn pháp có tác dụng mạnh hơn. Nếu không có duyên thì tự phát bi nguyện rồi tự tập bắt ấn lấy. HL.

KIẾT ÁN HỘ THÂN

Khi kiết ấn thì các bắp thịt của bàn tay nên được "thư giãn vừa phải".
Thực hành về khái niệm "thư giãn vừa phải":

1. Ngửa bàn tay ra với các ngón tay khít lại với nhau.
2. Đặt bàn tay này lên trên mặt bàn.
3. Thư giãn cái bắp thịt của bàn tay.
4. Chú ý đến độ thư giãn của các ngón tay. Các ngón tay nghiêng cỡ 45 độ là "vừa phải" còn cong lại như chữ "C" là thư giãn nhiều quá.

Kiết ấn: Với mức độ thư giãn của các ngón tay thì khí lực mới cộng hưởng với tâm lực mà phát ra được.

Kiết ấn có ba trường hợp:

a. Tu sĩ mới tu hành và có những hiện tượng như sau:

1. Đã tu tập và có sử dụng "Thần Quyền" vào những việc như đánh võ, chữa bệnh, viết bùa ... Rất là nhiều lần, một cách siêng năng.
2. Khi đang tu tập một mình mà cửa tự mở hay là đồ đạc trong phòng tự di chuyển.
3. Tiền kiếp đã tu về "Thần Quyền".

Thực hành:

Tu sĩ kiết ấn bằng tay và hộ thân theo công thức.

b. Tu sĩ có khuynh hướng xuất hồn, hay là khi tập thì nó đau ngay ngực:

Hiện tượng này xảy ra là vì đang tu đến khoảng Tam Thiên và lúc này các trung tâm năng lực nó bị nổ ra quá! Nhất là trung tâm năng lực Anahata (ngay ngực).

Thực hành:

Tu sĩ bắt ấn bằng cách quán hình ellipse (hột gà dựng đứng với hai đầu bằng nhau) màu vàng khè. Trong hình ellipse này có một tu sĩ đầu tròn và bận áo cà sa màu vàng khè. Tu sĩ quán cho ông tu sĩ này hộ thân. Khi ấn chạm tới đầu thì tu sĩ sẽ thấy chỗ đó lóe hào quang, căn cứ vào mức độ lóe sáng này thì tu sĩ sẽ biết được mức độ vững chắc của cách hộ thân.

c. Kiết ấn với trình độ "Thường Trú Tam Bảo".

Cách này dành cho Tứ Thiên Hữu Sắc trở lên. Ở trình độ này, khi tu sĩ để ý đến trên đỉnh của mình, thì tu sĩ có thể thấy có những người ngồi hay đứng trên hoa sen.

Những người này được sắp xếp theo thứ tự sau đây:

Gần mình nhất có thể là vị Thầy của mình và cũng có thể là cái vòng phép (Mandala) mà mình đang học.

cao hơn một tý thì những vị Thầy khác và cao hơn tý nữa thì tới những vị Phật. Có hai trường hợp rõ ràng:

1. Tu sĩ chưa vào các định ở Vô Sắc: Vị Phật cao nhất là Tỳ Lô Giá Na phát quang màu xanh dương.

2. Tu sĩ vào được các định ở Vô Sắc: Vị Phật cao nhất là: Hắc Bì Phật phát quang 7 màu cầu vồng.

Các vị này cư ngụ thường xuyên trên đỉnh của tu sĩ: Nên gọi là "Thường Trú Tam Bảo".

Đây là một tình trạng cao cấp của Mật Tông. Tuy nhiên nó lại có những mức độ cao thấp của chính nó.

Mức độ 1: Tu sĩ thấy hào quang của những vị này phát sáng rất là linh động, nhưng pháp thân thì cứng đơ, y như là hình chụp. Muốn tiến tu thì tu sĩ dùng nguyên tắc: "Muốn có thì phải cho" có nghĩa là tiếp tục cho và tiếp tục làm việc thí pháp ...

Mức độ 2: Hào quang linh động và Pháp Thân cũng sinh động luôn. Đây quả thật là trình độ cao cấp nhất của Mật Tông.

Lúc này tu sĩ làm bất cứ việc gì thì những hành động này đều là "án".
Và dĩ nhiên là tu sĩ nói bất cứ điều gì thì lời nói này đều là "thần chú" Hết.

« Sửa lần cuối: Tháng Hai 10, 2009, 02:45:56 gửi bởi Tibu »

Hộ Thân 1

OM, DRIYM

- Chắp 2 tay, co 2 ngón trở y như hình, ngón trở phải nằm trên ngón trở trái.
- Hai ngón cái thẳng, trám kín vòng cung của ngón trở phải.
- Chạm ngón cái của khế ấn vô 6 chỗ trên thân thể.



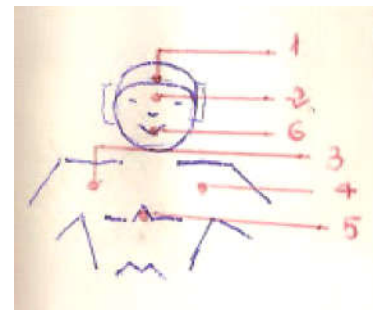
Hộ thân 1

1. Đỉnh đầu
2. Tráng (trung tâm Ajina)
3. Vai phải
4. Vai Trái
5. Ngực
6. Miệng

Đọc 1 biến Om Driym, ấn vào 1 chỗ

Niệm trong tâm:

Nguyện xin Đại Trí Văn Thù Sư Lợi hộ trì cho con trong buổi công phu hôm nay được bình an.



Hộ Thân 2 – Kim Cang Quyền

OM, BHUJVA HUM

- Chạm lòng thứ 2 can 4 ngón vô 5 chỗ theo thứ tự từ 1 đến 5 theo hình vẽ

Đọc 1 biến Om Bhujvala Hum, ấn 1 chỗ

Ấn kim cang quyền, tay trái để trên đùi trái, tay phải ấn vào thân và để luôn ở số 5.



Hộ thân 2a



Hộ thân 2b

Niệm trong tâm:

Nguyện thân con ở thể kim cang bền chắc, chư vị hộ được bền chắc như kim cang

Hộ Thân 3

OM, VAJRA KAVASA HUM

- Hai bàn tay chắp lại
- Hai ngón út và áp co vô lòng bàn tay xen kẽ vào nhau
- Hai ngón giữa thẳng
- Hai ngón trỏ cong lại và đụng vào lòng thứ 3 của ngón giữa
- Hai ngón cái đè lên đốt 1 của ngón giữa.



Hộ thân 3

Niệm trong tâm:

Nguyện cho con được mặc áo, mũ giáp đại thể kim cang kiên cố Quán ra như vậy luôn.

Hộ Thân 4

OM, BRUM VANDHA SVAHA

- Hai ngón giữa để thẳng, đầu ngón chạm vào nhau
- Các ngón út, áp út, trỏ co vào bàn tay và xen kẽ lẫn nhau
- Đầu ngón cái đụng với 3 đầu ngón trỏ, áp út, và út can cùng bàn tay



Hộ thân 4b



Hộ thân 4a

Niệm trong tâm:

Nguyện được bảo vệ bình an, tiêu trừ các chương ngại.

Hộ Thân 5

OM, KILI KILI VAJRA VAJRA CHUN VANDHA VANDHA HÙM PHẠT

- Hai ngón áp út và giữa co vô lòng bàn tay, và lồng vào nhau
- Hai ngón út thẳng, chạm đầu vào nhau
- Hai ngón cái thẳng
- Đầu ngón trỏ trái chạm vào lần chỉ lóng thứ 3 của ngón trỏ phải (vẫn giữ thẳng)



Hộ thân 5

Đọc 7 biến:

- 3 biến đầu, cứ 1 biến co ngón trỏ trái một lần
- 4 biến còn lại, không co nữa, xả xuống đất ?

Quán: Chung quanh chỗ ngồi thành kim cang (y như tu sĩ ngồi trên gương trắng bạc!)

Nguyện: cho các chúng sinh dưới địa giới được bình an.

Công năng: Chống thủy tộc, tỳ-na-dạ-ca

Hộ Thân 6

OM, SARA SARA VAJRA PRA KARA HÙM

(đọc giọng trung bình)

- Thay đổi vị trí can hải ngón trỏ
- Toàn bộ các ngón tay khác y như ấn hộ thân 5
- Quay trái ngược chiều kim đồng hồ 3 vòng trước ngực
- Xả ấn ngang ra phía trước



Hộ thân 6

Quán: Dựng vách tường xung quanh tu sĩ, tường bằng kim cương

Hộ Thân 7

OM, ACALE HÙM

- Ba ngón út, áp út và giữa giống như ấn hộ thân 5 và 6
- Đầu ngón cái trái đụng vào đầu ngón trỏ phải
- Đầu ngón cái phải đụng vào đầu ngón trỏ trái



Hộ Thân 7

Quán: Núi Tu Di che chở đạo tràng

Công dụng: Khi có gió to đọc chú kiết ấn về hướng gió để được che chở

Hộ Thân 8

OM, VISAPHURA DRAKSA VAJRA PANI JANA HÙM PHẠT

- Như ấn hộ thân 7
- Kiết ấn ngay ngực, quay phải theo chiều kim đồng hồ 3 vòng.

Quán: Địa Vọng che đầu
(cứ quán đại một tấm lưới giăng trên đầu)



Hộ thân 8

KIÊN LAO ĐỊA ẤN

NAMO SAMATA BUDDHA NÀM

OM, BHARA BHARA DHANÊ SÊRI SAMATA ADHA ADHA

ADHU ADHU TIRI-DHITÊ TIRI-DHITÊ SVAHA

- Hai tay bắt ấn Kiết Tường
- Đầu các ngón trở giữa và út đụng nhau
- Vòng tròn của ngón cái và áp út phải, nằm trên vòng tròn của ngón cái và áp út trái.

Đọc chú lúc nào?

Nguyện: Xin địa thần được bình an, hộ cho đệ tử được bình an, tất cả mong cầu đều được như ý, đều được mãn nguyện.



Kiên Lao Địa Ấn

KIẾT TƯỜNG ẤN

OM, AH HÙM

- Đụng ngón áp út vô ngón cái tạo thành một vòng tròn
- Ngón giữa và út để cong tự nhiên

Quán và vẽ:

Lên tất cả những hình vẽ hay vật thể muốn quán

Trong điều kiện căng thẳng, vẽ lên cả 2 lòng bàn tay

Vẽ lại những vòng phép bằng cách di chuyển ấn lên những nét đã được vẽ trước bằng bút chì



Kiết tường

HƯ KHÔNG TẠNG ẨN

- Hai ngón út ép lại và thẳng
- Hai ngón giữa gấp lại đan vào nhau
- Hai đầu ngón cái đụng vô ngón giữa phải

Quán: Cúng Đường

Theo kiểu của chùa lớn và dịp đại lễ

Quán thêm hoa rơi, ngọc ngà châu báu, chư Thiên, chư Tiên... Càng phức tạp càng hay



Hư Không Tạng Ẩn

PHỔ LỄ ẨN

- Hai tay chắp lại
- Hai ngón cái chĩa thẳng vô ngực

Đảnh lễ chư Phật và chư Bồ Tát



Phổ Lễ Ẩn

CHUẨN ĐỀ ẨN

OM, KALÊ KULÊ KUNDÊ SVAHA (7 biến)

(Án, Chủ lệ Chiết Lệ Chuẩn Đề Tabaha)

- Hai ngón út và áp út co và lồng vào nhau, cố gắng đụng nhẹ vào 2 huyệt (Tiểu hủ, Lao cung)
- Hai ngón giữa đụng đầu nhau và giữ thẳng
- Hai ngón trỏ đụng vô lòng chỉ chót can ngón giữa
- Hai ngón cái cong vô lòng bàn tay, đụng vô lóng thứ 2 ngón giữa
- Đưa ấn ra hơi xa ngực
- Tiểu Phủ: Vượng lực
- Lao Cung: Điều kiện
- Tất cả huyệt đạo mở hay đóc theo ý lực



Chuẩn Đề A

Quán: Vòng phép chuẩn đề cho tới khi thành công thì thôi.
Nên: Tập từ tốn không gấp rút, giữ giới cẩn thận, dùng kim cương định.



Chuẩn Đề B

BẠCH TÁN CÁI ẨN

OM, ANALI VISADHI BIRA VAJRA DHARI BANDHA

BANDHANI VAJRA PADNIPHAT HÔ HÙM DHURU PHAT SWAHA

- Hai tay bắt ấn Liên Hoa (ngón cái và áp út tạo thành vòng tròn)
- Tay phải để trên tay trái
- Hai ngón út hở ra
- Hai ngón giữa hở ra
- Hai ngón trỏ đụng nhau



Bạch Tán Cái

Để ấn đụng lên đỉnh, làm êm dịu hệ thần kinh khi tập chuẩn đề.

A XÀ LÊ ẨN

OM, MANI PADME HÙM (7 biến)

- Hai ngón cái cong vô tới góc của ngón áp út (gò Thái Dương)



A Xà Lê



Hộ thân 2a

NHẤT THIẾT VƯƠNG ẨN

OM, MANI PADME HÙM (7 biến)

- Hai ngón út thẳng ép vào nhau
- Hai ngón áp út chồng lên nhau, phải trên trái dưới
- Ngón trỏ trái móc vào đầu ngón áp út phải và đụng nhẹ vào lóng 2 ngón giữa
- Ngón trỏ phải móc vào đầu ngón áp út trái và đụng nhẹ vào lóng 2 ngón giữa



Nhất Thiết Vương A



Nhất T Vương B

KIM CANG ĐỊNH

Dùng Kim Cang Định để quán vòng phép
Dùng để quán tưởng

- Tay phải: bắt ấn Cam Lồ (Ngón áp út đung với ngón cái tạo thành một hình vòng tròn)
- Tay trái bắt ấn Dược sư (Ngón tay giữa đung với ngón tay cái tạo thành một hình vòng tròn)
- Lòng hai bàn tay khít lại với nhau, các ngón tay sẽ tự động xen kẽ: ngón trên, ngón dưới một cách hài hoà và tự nhiên. (trỏ phải, áp út phải ở trên; giữa trái và út trái trên)



Kim Cang Định A



Kim Cang Định B

A Di Đà ĐỊNH

Dùng để quán tưởng

Kiết ấn như Kim Cang Định

Nhưng cong hai ngón trỏ và hai ngón cái đung nhau tạo thành vòng tròn.



A Di Đà Định

KIM CANG ĐỊNH ẤN (một tay)

- Hai bàn tay kiết ấn riêng rẽ
- Ngón cái và ngón trỏ chụm vào nhau (OK)
- Đặt trên hai đầu gối khi ngồi kiết hay bán già
- Có thể để ngửa lòng bàn tay lên

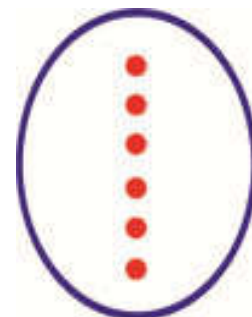


TAM MUỘI ẤN

- Dùng để luyện mở Kundalini
- Kiết ấn cả hai tay và đặt trên 2 đầu gối
- Quán: Hình Eclipse đứng, một sợi chỉ đỏ có 6 gút, từ

chạy từ dưới lên.

Ghi chú: Khi quán hột gà, không có viền màu xanh



ĐẠI ĐỊNH

Chỉ sử dụng khi nhân điện đã thật mạnh (như sau khi đã hoàn chỉnh dễ dàng 8 cách hộ thân)

- Bàn tay phải để trên bàn tay trái
- Hai ngón cái đụng nhau
- Để ẩn giữa thân hình



Đại Định

TÂM ẨN ĐẠI BI

Dùng để tụng niệm chú Đại Bi

Kiết ẩn để ngay ngực



Tâm Ẩn Đại Bi

NHẤT TỰ MẠC PHÁP BHRÙM

- Như ấn Chuẩn Đề
- Nhưng 2 ngón cái lại ấn vô lòng bàn tay dưới ngón áp út



Quán chữ

Bhrum



Nhất Tự
Mạc Pháp

Bay từ Ajina vô đối tượng hay trùm lên đối tượng

ẤN CHỮA BỆNH

Đọc Chuẩn Đề

OM, KALÊ KULÊ KUNDÊ SVAHA

hay

Uế Tích Kim Cang

OM, JILU TORNĂNG HÙM RA

(Om, Ji-lu, Tor-năng, Hùm, Ra)

Vừa đọc vừa xoa vào nơi đau



Ấn Chữa Bệnh A



Ấn Chữa Bệnh B

LIÊN HOA THỦ ẤN

OM, DHURU DHURU SIVIYÊ SWAHA

- Hai ngón cái và 2 ngón trỏ đung nhau
- Như Hoa Sen, nếu muốn phóng quang màu đỏ thì mở hai ngón út ra

Công dụng: Dùng để an Thổ địa



Liên Hoa Thủ

LIÊN HOA THỦ ẤN

OM, MUNI MUNI MAHAMUNI SHAKYA MUNI SWAHA

Thần giao cách cảm với Đức Thế Tôn

- Mở rộng hai tay
- Các ngón tay không chạm nhau



Liên Hoa



Quán: Ấn liên hoa và đọc chú

OM, MUNI MUNI MAHAMUNI SHAKYA MUNI SWAHA

Khi ấn mắt thì phim cuộc đời Đức Thế Tôn xuất hiện

KIM CANG ẤN

(không có chày)

- Vì lý do nào đó, khi không có chày, ta dùng ấn này

Ngài Milarepa cả đời dùng ấn này



Kim Cang

KIM CANG ĐẠI LUÂN ẤN

OM, KALÊ KULÊ KUNDÊ SVAHA (7 biến)

- Tránh tội trộm pháp
 - Hàng ma khi hành giả quán một bánh xe quay Kim Cang từ từ về hướng đối tượng.
 - Kiết ấn như Chấn Dê nhưng 2 ngón trỏ thẳng
 - Hai ngón giữa lại cong
- Tất cả các ấn dùng để định đều trừ được ngoại ma và nội ma. Nên tác ý như vậy.



K C Đại luân

HÀNG ÁC MA ẤN

- Như Nhất Thiết Vương Ấn
- Nhưng hai ngón cái lại mở rộng ra
- Kiết ấn ngay trước ngực

Quán:

- Ấn xuất hiện nơi có bảo táp
- Nếu khi quán ta thấy xuất hiện ác long.
- Ta hãy quán ấn này và đưa thẳng vào miệng con rồng.



Hàng Ác Long A



Hàng Ác Long B

CHỈ LÔI ĐIỀN ẤN (Uế Tích Kim Cang)

Công dụng:

- Như hàng ác long
- Có thể hướng ngón trở chỉ về hướng có ác khí hay mây đen



Chỉ Lôi Điện

CHÚ GỌI HỘ PHÁP KIM CANG

OM, VAJRA AGNI PRANAN PATAYA SVAHA
(Kim Cang Vương)

CHÚ ĐỊA TẠNG

OM, CHALOHE KARA SVAHA

- Đọc chú để xin học kinh Không Tước
- Hộ Thân: Kiết giới vào vùng nào đó
- Vùng nguy hiểm
- Phát ánh sáng vàng + trắng rất mạnh, phát ra 6 hướng (rubic)

Nhớ đọc với tâm TỪ BI

TÂM CHÚ TỶ-LÔ-GIÁ-NA

SUBHAM =>



NÓ LÀ NHƯ VẬY

VÃM OM, AMOGHA VAIROCANA MAHAMUDHA MANIPADMA JVÀLA
PRAVARTTAYA HÙM

Ngũ Phật Trí



Đại Nhật Quang Như Lai
OM, VAIROCANA HÙM

Bảo Sanh Như Lai
OM, RATNASAMBHAVA TRAM

Bất Không Thành Tựu Như Lai
OM, AMOGHASIDDHI AH

ADIDA Như Lai
OM, AMITABHA HRIH

Bất Động Như Lai
OM, AKSHOBYA HÙM

HÙM

Chữ HÙM lớn có tất cả là năm nét với năm màu sắc khác nhau và tượng trưng cho năm Vị Phật. Khi nhập định vào chữ đó thì bị lọt vào một hệ thống âm thanh cực kỳ mãnh liệt đó là giao động của năm tâm chú của Năm Vị Phật. Vì sức chuyển biến quá đột ngột, nên: nếu không "Hâm nóng" trước bằng cách quán những cách hộ thân thì sẽ bị hất văng ra khỏi tình trạng nhập định một cách đột ngột nên rất dễ bị bệnh (xây xẩm mặt mày).

Chịu đựng nổi các chấn động và âm thanh đó thì độ yên tĩnh của hành giả phải rất là mạnh và vững nên nó cũng có tên là Đàn Pháp Ngũ Phật Trí.

Giai đoạn 1: Hộ thân hết mức

Giai đoạn 2:

- Quán từng phần cho ra lẽ
- Quán nguyên chữ HÙM
- Khi chữ mất thì

Ghi Nhớ

- Không nên tập luyện hộ thân ở những lớp định cao, khi tu sĩ chưa có thể vào định chắc chắn được, vì việc này sẽ làm cho tu sĩ chắc chắn bị bệnh.
- Chưa nhập định một cách dễ dàng, thì không nên mở Kundalini: việc này sẽ dẫn đến nhiều triệu chứng bệnh hoạn rất phức tạp và rất khó chữa.
- Xả ấn là đem ấn đựng nhẹ ở đỉnh đầu và buông tay ra, vừa buông vừa vuốt nhẹ ra sau.